

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3912 /TCT-CS
V/v Thuế suất thuế GTGT đối
với dịch vụ chuyển phát nhanh.

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2008

Kính gửi: Công ty TNHH Chuyển phát nhanh DHL-VNPT.

Trả lời công văn số 163/DHL-VNPT ngày 11/07/2008 của Công ty TNHH Chuyển phát nhanh DHL-VNPT về thuế suất thuế GTGT đối với dịch vụ chuyển phát nhanh, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 1, Mục I, Phần A Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 09/04/2007 hướng dẫn về thuế Giá trị gia tăng quy định: “Đối tượng chịu thuế GTGT là hàng hoá, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam (bao gồm cả hàng hóa, dịch vụ mua của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài), trừ các đối tượng không chịu thuế GTGT nêu tại Mục II, Phần A Thông tư này”.

Tại điểm 3.17 Mục II Phần B Thông tư số 32/2007/TT-BTC nêu trên quy định thuế suất 10% đối với: “Dịch vụ bưu điện, bưu chính, viễn thông và Internet (trừ dịch vụ bưu chính, viễn thông và Internet phổ cập theo chương trình của Chính phủ hướng dẫn tại Điểm 1.25, Mục II, Phần A Thông tư này”.

Căn cứ theo các hướng dẫn trên việc xác định nghĩa vụ thuế GTGT đối với dịch vụ chuyển phát nhanh Quốc tế như sau :

- Dịch vụ chuyển phát nhanh được thực hiện từ nước ngoài vào Việt Nam thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

- Dịch vụ chuyển phát nhanh chiều từ Việt Nam đi nước ngoài (không phân biệt người gửi hay người nhận thanh toán cước phí) thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với thuế suất thuế GTGT 10%.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty Công ty TNHH Chuyển phát nhanh DHL-VNPT biết và liên hệ với cơ quan thuế để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT TP Hồ Chí Minh;
- Vụ PC;
- Ban PC, HT, TTTĐ;
- Lưu: VT, CS (2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương